

Hướng dẫn giải bài tập Sử 10 bài 36 SGK. Tổng hợp kiến thức trọng tâm của bài học và lời giải hay của các câu hỏi trong sách giáo khoa nằm trong nội dung chương trình giảng dạy bộ môn Sử lớp 10. Nội dung chi tiết các em xem và tải tại đây.

Lý thuyết bài 36 lịch sử 10

1.1. Sự ra đời và tình cảnh giai cấp vô sản công nghiệp. Những cuộc đấu tranh đầu tiên

- Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản dẫn đến sự ra đời của giai cấp tư sản và vô sản.
- Nguồn gốc giai cấp vô sản: Nông dân mất ruộng đất đi làm thuê, thợ thủ công phá sản trở thành công nhân. Giai cấp vô sản ra đời cuối thế kỷ XVIII trước tiên ở Anh
- Đời sống của giai cấp công nhân:
 - Không có đủ tư liệu sản xuất, làm thuê bán sức lao động của mình.
 - Lao động vất vả nhưng lương chết đói luôn bị đe dọa sa thải.
 - Chẳng hạn ở Anh, mỗi công nhân trong các xí nghiệp dệt (Kể cả phụ nữ và trẻ em) phải lao động từ 14 - 15 giờ, thậm chí có nơi 16 - 18 giờ. Điều kiện làm việc tồi tệ bởi môi trường ẩm thấp, nóng nực, bụi bông phủ đầy những căn phòng chật hẹp. Trong khi đó tiền lương rất thấp, lương của phụ nữ, trẻ em còn rẻ mạt hơn.
- Mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản ngày càng gay gắt, dẫn đến các cuộc đấu tranh.
- Hình thức đấu tranh: Đập phá máy móc, đốt công xưởng, hình thành đấu tranh tự phát đầu tiên của giai cấp công nhân. Phong trào đấu tranh diễn ra từ cuối thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XIX. Đầu tiên ở Anh rồi lan sang các nước khác.
- Kết quả: Phong trào đập phá máy móc không đem lại kết quả gì; mặt khác giai cấp tư sản lại càng tăng cường đàn áp.
- Hạn chế: Nhảm tưởng máy móc là kẻ thù.
- Tác dụng
 - Phá hoại cơ sở vật chất của tư sản.
 - Công nhân tích lũy thêm được kinh nghiệm đấu tranh.
 - Thành lập được tổ chức công đoàn.
 - Lao động của trẻ em ở Anh

1.2. Phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân hồi nửa đầu thế kỷ XIX

- Ở Pháp năm 1831 công nhân dệt Liông khởi nghĩa đòi tăng lương giảm giờ làm. Quân khởi nghĩa đã làm chủ được thành phố trong 10 ngày. Họ chiến đấu với khẩu hiệu "Sống trong lao động hoặc chết trong chiến đấu".
- Năm 1834 thợ tơ ở Liông khởi nghĩa đòi thiết lập nền Cộng hòa. Cuộc chiến đấu ác liệt đã diễn ra suốt 4 ngày cuối cùng bị dập tắt.
- Ở Anh từ năm 1836 - 1848 diễn ra phong trào "Hiến chương đòi phổ thông đầu phiếu, tăng lương, giảm giờ làm".
- Mô tả:
 - do bị áp bức, không có quyền chính trị, hàng triệu chữ ký vào bản kiến nghị. Tháng 2-1842, trên 20 công nhân khiêng chiếc hòm chứa trên 3 triệu chữ ký của công nhân đưa đến Quốc hội đòi quyền phổ thông bầu cử, tăng lương, giảm giờ làm.....
- Theo sau có hàng nghìn người đi bộ giương cờ, đi xe, cưỡi ngựa.
- Nhân dân hai bên đường vui mừng.
- Mang tính chất quần chúng.
- Ở Đức, năm 1844 công nhân Sơ-lê-din khởi nghĩa.
- Kết quả:
 - Tất cả các phong trào đấu tranh của công nhân đều thất bại.
- Nguyên nhân:
 - Thiếu sự lãnh đạo đúng đắn, chưa có đường lối chính sách rõ ràng.
- Ý nghĩa:
 - Đánh dấu sự trưởng thành của công nhân, là tiền đề dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.

1.3. Chủ nghĩa xã hội không tưởng

- Hoàn cảnh ra đời:
 - Chủ nghĩa tư bản ra đời với những mặt trái của nó.
 - Bóc lột tàn nhẫn người lao động.
 - Những người tư sản tiến bộ thông cảm với nỗi khổ của những người lao động mong muốn xây dựng một chế độ tốt đẹp hơn không có tư hữu bóc lột.
 - Chủ nghĩa xã hội không tưởng ra đời mà đại diện là Xanh-xi-mông, Phu-ri-ê và Ô-oen.
- Tích cực
 - Nhận thức được mặt trái của chế độ tư sản là bóc lột người lao động.
 - Phê phán sâu sắc xã hội tư bản, dự đoán tương lai.
- Hạn chế:
 - Không vạch ra được lối thoát, không giải thích được bản chất của chế độ đó.
 - Không thấy được vai trò và sức mạnh của giai cấp công nhân.
- Ý nghĩa: Là tư tưởng tiến bộ trong xã hội lúc đó. Cổ vũ nguồn lao động đấu tranh, là tiền đề ra đời chủ nghĩa Mác.

Hướng dẫn trả lời các câu hỏi sgk lịch sử 10 bài 36

Câu 1 (trang 187 sgk Lịch Sử 10):Giai cấp vô sản công nghiệp ra đời khi nào?

Lời giải:

- Chủ nghĩa tư bản ra đời và phát triển, xã hội ngày càng phân chia thành hai lực lượng lớn, đối lập nhau về quyền lợi: Giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.
- Đội ngũ vô sản bắt nguồn từ những nông dân mất đất, phải rời bỏ quê hương ra thành thị tìm đường sinh sống trong các công xưởng, nhà máy. Nhiều thợ thủ công ở thành thị bị phá sản cũng trở thành công nhân.
- Do hệ quả của cách mạng công nghiệp, giai cấp vô sản ra đời nửa cuối thế kỉ XVIII, trước tiên ở Anh, đến giữa thế kỉ XIX dần dần hình thành và lớn mạnh trên phạm vi toàn thế giới.

Câu 2 (trang 187 sgk Lịch Sử 10): Qua những cuộc khởi nghĩa của công nhân ở Anh, Pháp, Đức vào nửa đầu thế kỉ XIX, hãy nêu những ưu điểm và hạn chế của phong trào công nhân thời đó.?

Lời giải:

- Ưu điểm:

- + Thể hiện được ý thức đấu tranh chống áp bức bóc lột của giai cấp công nhân.
- + Đánh dấu sự trưởng thành của giai cấp công nhân: từ đấu tranh kinh tế dần chuyển sang đấu tranh chính trị
- + Sự trưởng thành của giai cấp công nhân tạo điều kiện quan trọng cho sự ra đời của lí luận khoa học sau này.

- Nhược điểm

- + Tất cả các cuộc đấu tranh cuối cùng đều thất bại vì thiếu sự lãnh đạo đúng đắn và chưa có đường lối rõ ràng.
- + Còn nặng về đấu tranh kinh tế, đòi quyền lợi trước mắt.

Câu 3 (trang 187 sgk Lịch Sử 10): Hãy cho biết những mặt tích cực và hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng.

Lời giải:

- Tích cực:

+ Nhận thức được những mặt hạn chế của xã hội tư bản, mong muốn xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

+ Phê phán sâu sắc xã hội tư bản, có ý thức bảo vệ quyền lợi cho giai cấp công nhân.

+ Là một trào lưu tư tưởng tiên bộ có tác dụng cổ vũ người lao động và là một trong những tiền đề cho học thuyết Mác sau này.

- Hạn chế:

+ Không phát hiện được những quy luật phát triển của chế độ tư bản và cũng không nhìn thấy lực lượng xã hội có khả năng xây dựng xã hội mới là giai cấp công nhân nên các kế hoạch đề ra đều không thực hiện được.

Sử 10 bài 36: Trắc nghiệm

Câu 1: Giai cấp vô sản ra đời từ nửa cuối thế kỉ XVIII, trước tiên ở:

A. nước Anh

B. nước Pháp.

C. nước Đức.

D. nước Mĩ

Câu 2: Trong các cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân, cuộc đấu tranh diễn ra với thời gian dài nhất là

A. Khởi nghĩa Liông (Pháp)

B. Phong trào Hiến chương (Anh)

C. Khởi nghĩa Solêđin (Đức)

D. Cả ba cuộc khởi nghĩa trên

Câu 3: Tiếp theo phong trào đấu tranh đập phá máy móc, đốt công xưởng là phong trào đấu tranh bằng hình thức:

A. bãi công đòi tăng lương, giảm giờ làm và thành lập các nghiệp đoàn.

B. biểu tình chống giai cấp tư sản.

- C. bãi thị, bãi khóa đòi tăng lương.
- D. vũ trang chống lại giai cấp tư sản.

Câu 4: Hạn chế lớn nhất của các nhà xã hội không tưởng là

- A. Chưa đấu tranh bảo vệ quyền lợi của giai cấp vô sản mà mới chỉ đòi quyền lợi cho giai cấp tư sản
- B. Chưa đánh giá đúng vai trò của giai cấp công nhân
- C. Chưa nhận thức đúng bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản
- D. Chưa nhận thức đúng bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản chưa đánh giá đúng vai trò của giai cấp công nhân

Câu 5: Nguyên nhân thất bại trong các cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân nửa đầu thế kỉ XIX là gì?

- A. Giai cấp tư sản đàn áp quyết liệt
- B. Thiếu sự lãnh đạo đúng đắn
- C. Tạo điều kiện cho sự ra đời của lí luận khoa học sau này
- D. Thiếu sự lãnh đạo đúng đắn và chưa có đường lối chính trị rõ ràng

Câu 6: Trong các cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân có quy mô, tổ chức và mang tính chất chính trị rõ rệt ở nửa đầu thế kỉ XIX là

- A. Khởi nghĩa Liông (Pháp)
- B. Phong trào Hiến chương (Anh)
- C. Khởi nghĩa Solêđin (Đức)
- D. Cuộc biểu tình của công nhân Sicagô (Mĩ)

Câu 7: Năm 1831 diễn ra sự kiện gì ở Pháp?

- A. thợ tơ Li-ông khởi nghĩa đòi thiết lập nền cộng hoà.
- B. Công nhân dệt Li-ông khởi nghĩa đòi tăng lương, giảm giờ làm.

C. Công nhân Sơ-lê-din khởi nghĩa, phá huỷ nhà xưởng.

D. Phong trào “Hiến chương” đòi phổ thông đầu phiếu, tăng lương, giảm giờ làm,

Câu 8: R.Ô-oen chủ trương đi đến chủ nghĩa xã hội bằng cách:

A. kêu gọi xây dựng một xã hội công bằng.

B. cải tạo xã hội bằng việc lập ra những đơn vị lao động.

C. thực hiện dân chủ và công bằng xã hội.

D. tuyên truyền, thuyết phục và nêu gương.

Câu 9: Hệ quả của cách mạng công nghiệp là:

A. giai cấp vô sản ra đời.

B. chủ nghĩa tư bản hình thành.

C. công nghiệp ngày càng phát triển.

D. sự cạnh tranh bắt đầu xuất hiện.

Câu 10: Một trong các điểm tích cực của học thuyết xã hội chủ nghĩa không tưởng là:

A. mong muốn xây dựng ngay một chế độ xã hội chủ nghĩa.

B. nhận thức được những mặt hạn chế của xã hội tư bản.

C. phê phán sâu sắc xã hội phong kiến.

D. có ý thức bảo vệ quyền lợi cho giai cấp nông dân.

Câu 11: Giai cấp vô sản thế giới ra đời vào thời gian nào và sớm nhất ở đâu?

A. Khoảng nửa cuối thế kỉ XVIII, sớm nhất ở Pháp.

B. Khoảng nửa cuối thế kỉ XVIII, sớm nhất ở Anh.

C. Khoảng nửa cuối thế kỉ XIX, sớm nhất ở Mỹ.

D. Khoảng nửa cuối thế kỉ XIX, sớm nhất ở Đức.

Câu 12: Nguồn gốc hình thành giai cấp vô sản là

- A. Nông dân, thợ thủ công
- B. Nông dân
- C. Thợ thủ công
- D. Nô lệ da đen

Câu 13: Ở Pháp năm 1831 công nhân dệt Li-ông khởi nghĩa đòi quyền lợi gì?

- A. Đòi thiết lập nền cộng hoà.
- B. Đòi tăng lương giảm giờ làm.
- C. Đòi nghỉ ngày chủ nhật có lương.
- D. Đòi phụ cấp giá đất đỏ.

Câu 14: Nội dung nào dưới đây được coi là mặt tích cực của chủ nghĩa xã hội không tưởng?

- A. Thấy được sức mạnh của quân chúng lao động.
- B. Thấy được vai trò và sức mạnh của giai cấp công nhân.
- C. Nhận thức được mặt trái của chế độ tư sản là bóc lột người lao động.
- D. Vạch ra được lối thoát và giải thích được bản chất của chế độ tư bản chủ nghĩa.

Câu 15: Giai cấp vô sản ra đời từ bao giờ, ở đâu đầu tiên

- A. Thế kỉ XVI, Nêđectan
- B. Thế kỉ XVII, Anh
- C. Thế kỉ XVIII, Pháp
- D. Nửa cuối thế kỉ XVIII, Anh

Ngoài nội dung trên, các em xem và tham khảo thêm các môn học khác được chia theo từng khối lớp tại chuyên trang của chúng tôi.